

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2020 - 2021**  
**MẪU GIÁO BÉ 3-4 TUỔI**  
**TRƯỜNG MẦM NON AN PHÚ B**

Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
<b>I. Giáo dục phát triển thể chất</b>		
<b>a) Phát triển vận động</b>		
<b>1. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</b>		
MT1	Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>* HĐ học và HĐ khác: Tập các bài tập thể dục buổi sáng + bài tập phát triển chung kết hợp các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Hít vào và thở ra</li> <li>- Tay: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, dang ngang.</li> <li>+ Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao</li> <li>+ Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao</li> <li>+ Hai tay đánh chéo nhau về phía trước và ra sau</li> <li>+ Từng tay đưa lên cao, hai tay dang ngang.</li> </ul> </li> <li>- Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đứng cúi về phía trước.</li> <li>+ Đứng nghiêng người sang hai bên</li> <li>+ Đứng quay người sang bên</li> <li>+ Đứng cúi về trước, ngả người ra sau</li> <li>+ Đứng nghiêng người sang bên, kết hợp tay đưa cao hoặc đặt sau gáy.</li> </ul> </li> <li>- Chân:</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đứng, khuyu gối</li> <li>+ Bật tách – chụm chân tại chỗ</li> <li>+ Tùng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang</li> <li>+ Đứng nâng cao chân, gập gối + Bật lên trước, lùi lại, sang bên</li> </ul>
<b>2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động</b>		
MT2	2.1. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m) - Đi kiễng gót liên tục 3m.	<b>Hoạt động học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đi kiễng gót liên tục (3 m)</li> <li>+ Đi trong đường hẹp (3m x 0,2m)</li> <li>+ Đi ngang bước dồn.</li> </ul>
MT3	2.2. Kiểm soát được vận động: - Đi/ chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. - Chạy liên tục trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc) không chệch ra ngoài.	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bài tập tổng hợp: Đi trong đường hẹp (3m x 0,2m); Đi kiễng gót liên tục 3m</li> <li>- TC vận động: Quả bóng nảy; Lăn bóng; Tung bóng; Đoàn tàu hỏa.</li> <li>+ Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.</li> <li>+ Chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.</li> </ul>
MT4	2.3. Phối hợp tay - mắt trong vận động: - Tung bắt bóng với cô: bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5m). - Tự đập - bắt bóng 3 lần liên (đường kính bóng 18cm)	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đi thay đổi hướng theo đường đích dắc.</li> <li>+ Chạy liên tục trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc) không chệch ra ngoài.</li> <li>+ Bài tập tổng hợp: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, Chạy liên tục trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc).</li> </ul>
MT5	2.4. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy được 15m liên tục theo hướng thẳng. - Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m). - Bò trong đường hẹp (3m x 0,4m) không chệch ra ngoài.	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bài tập tổng hợp: Trườn về phía trước - Đi trong đường hẹp mang vật trên tay.</li> <li>+ Tung bóng cho cô.</li> <li>+ Tung bóng lên cao bằng hai tay.</li> <li>+ Tung, bắt bóng với cô bằng 2 tay (xa 2,5m)</li> <li>+ Đập - bắt bóng bằng 2 tay tại chỗ (đường kính bóng 18cm).</li> <li>+ Lăn bóng theo đường đích dắc.</li> <li>+ Ném xa bằng 1 tay</li> <li>+ Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay (xa 1,5m)</li> <li>+ Ném trúng đích đứng bằng 1 tay (xa 1,5m x cao 1m)</li> <li>+ Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, dọc.</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bài tập tổng hợp: Bò trong đường hẹp – Ném xa - Chạy nhanh 15m</li> <li>+ Bài tập tổng hợp: Tung bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 2,5 m). Tự đập - bắt bóng tại chỗ.</li> <li>+ Bài tập tổng hợp: Chạy đổi hướng theo vật chuẩn- Ném trúng đích.</li> <li>- TC vận động: Bắt bướm; Chó sói xấu tính; Gấu và ong; Nhảy qua suối nhỏ; Ô tô và chim sẻ; Đuổi bóng; Hái quả.</li> <li>+ Bò trong đường hẹp (3m x0,4m)</li> <li>+ Bò theo đường đích dắc</li> <li>+ Bò chui qua cổng.</li> <li>+ Trườn về phía trước.</li> <li>+ Bước lên, bật xuống bục cao (cao 30cm)</li> <li>+ Bật tại chỗ.</li> <li>+ Bật tiến về phía trước</li> <li>+ Bật xa 20- 25 cm</li> <li>+ Nhảy qua suối nhỏ.</li> <li>+ Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng.</li> <li>+ Bài tập tổng hợp: Bò theo đường đích dắc- Bật tiến về phía trước</li> <li>+ Bài tập tổng hợp: Bò chui qua cổng, chạy liên tục theo đường đích dắc, ném bóng vào rổ.</li> <li>+ Bài tập tổng hợp: Chạy liên tục theo hướng thẳng 15 m. Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m). Bò trong đường hẹp (3 m x 0,4 m)</li> <li>- TC vận động: Chuyền bóng; Chuyền quả; Mèo và chim sẻ; Mèo đuổi chuột; Bóng tròn to; Quạt bóng; Đội nào nhanh nhất; Ném bóng vào rổ; Bắt bướm; Đi theo tín hiệu đèn; cướp cờ; Đoàn tàu hỏa; Tập làm chú bộ đội; Hái quả; Phi ngựa; Mèo và chim sẻ; Chim và ô tô; Trời nắng trời mưa; Bắt bướm; Chuyền bóng; Bánh xe ; Bắt chước tạo dáng; Đội nào giỏi nhất; Ai giỏi ai khéo; người tài xế giỏi; Cáo và thỏ... - TC dân gian: Nu na nu nống; Kéo cò; Bắt cua bỏ giỏ; Bịt mắt đánh trống; Bịt mắt bắt dê; Chi chi chành chành; Mèo đuổi chuột...</li> </ul>
--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay - mắt**

MT6	3.1. Thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau.	<b>Hoạt động học:</b> - Tập các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt và sử dụng một số đồ dùng dụng cụ.
MT7	3.2. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Vẽ được hình tròn theo mẫu. - Cắt thẳng được một đoạn 10cm. - Xếp chồng 8 - 10 khối không đồng. - Tự cài, cởi cúc.	+ Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay cổ tay, cuộn cổ tay. + Đan, tết. + Tập giờ sách. + Luyện tay: Vỗ tay, vẩy tay; co duỗi ngón tay; đan các ngón tay vào nhau; xoa hai lòng bàn tay vào nhau... + Các trò chơi dân gian với tay: Đôi chim, Oản tù tì, Làm bóng hình tay. - Thực hành: + Xếp chồng các hình khối khác nhau. + Xé, cắt dán giấy. + Cuộn giấy; Luồn dây qua lỗ; Tết hai sợi dây + Vẽ tự do bằng bàn tay, ngón tay, phấn, vẽ, gạch xung quanh hình, đi màu.. + Sử dụng kéo, bút + Tô vẽ nguệch ngoạc. + Cài, cởi cúc, kéo, mở khóa áo. - Trò chơi: + Trò chơi với các ngón tay: oản tù tì, con muỗi, nhện giăng tơ, làm bóng bay... + Chơi với lá cây
<b>b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>		
<b>1. Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</b>		
MT8	1.1. Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).	<b>Hoạt động học:</b> - Trò chuyện về một số thực phẩm quen thuộc trong các bữa ăn hàng ngày của trẻ, ích lợi của việc ăn các món ăn hàng ngày và luyện tập sức khỏe.
MT9	1.2. Biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau...	- Vẽ, dán các món ăn, tô màu các món ăn, nặn: bánh mì, quả chuối...

<p>MT10</p>	<p>1.3. Biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập bảng phân biệt các nhóm thực phẩm chất đạm, vitamin và khoáng chất,</li> <li>- Xem tranh ảnh trò chuyện về các món ăn và gọi tên các món ăn đó.</li> <li>- Làm sách về các món ăn.</li> <li>- TC: Ai nói nhanh, bé gọi tên đúng, bé thích ăn gì? xây dựng thực đơn cho bé, Người nội trợ giỏi, Chuyển thực phẩm về kho; Bé cần ăn những gì?</li> <li>- Nhận biết một số món ăn quen thuộc hằng ngày ở nhà và ở trường; - Xem video về các loại thực phẩm quen thuộc và các món ăn hàng ngày;</li> <li>- Phối hợp với phụ huynh tổ chức “Ngày hội ẩm thực” trong dịp Tết cổ truyền, ngày Hội gia đình.</li> <li>- Tổ chức cho trẻ làm bánh trung trong ngày “Tết nguyên đán”, làm bánh trôi ngày ‘Tết Hàn thực’...</li> <li>- Phối hợp với PH tổ chức “Hội chợ quê” cho trẻ thưởng thức các món đặc sản đến từ các vùng miền.</li> <li>- Nhận biết lợi ích của việc ăn uống đủ chất</li> <li>- Bé ăn gì cho răng khỏe?</li> <li>- Bé ăn gì cho mắt sáng?</li> <li>- Chọn thức ăn có lợi cho sức khỏe.</li> <li>- Xem video về các loại thực phẩm quen thuộc và các món ăn hàng ngày</li> <li>- Xem clip về giờ ăn của bé.</li> <li>- Bé tập làm nội chợ ở hoạt động góc</li> <li>- Làm bác bán hàng bán các loại thực phẩm khác nhau</li> <li>- Đi thăm vườn rau ở trường</li> <li>- Thăm quan nhà bếp, xem cô nuôi chế biến thực phẩm</li> <li>- Hát : Mời bạn ăn</li> <li>- Thơ : Ăn quả</li> <li>- Nghe kể chuyện: Thức ăn nói gì?</li> </ul>
-------------	-------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		- Trò chơi: Chọn món ăn bé thích; Bé tập làm nội chợ ; Đố bạn biết ; Đầu bếp tài ba ; Bé thích ăn gì ..
<b>2. Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt</b>		
MT11	2.1. Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: - Rửa tay, lau mặt, súc miệng. - Tháo tất, cởi quần, áo...	<b>Hoạt động học:</b> * HD dạy kĩ năng : + Lấy, cất ba lô, dép đúng nơi quy định + Cách cài khuy nhỏ + Cách vắt khăn + Cách xử lí hỉ mũi + Cách đi bít tất + Cách xử lí khi ho + Cách bê ghế, đứng lên, ngồi xuống ghế + Đi cầu thang + Cách đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng + Cách cởi, mặc áo, gấp quần áo, cách gấp khăn, cách cài khuy áo, cách kéo khóa áo. - Trò chơi: hiểu ý bạn; Chăm sóc em bé; Chiếc bàn chải xinh; Mang dép; Bé dùng tay nào? - Thực hành kĩ năng cuộc sống: + Rửa tay bằng xà phòng + Súc miệng nước muối + Lau miệng * HD dạy kĩ năng : + Cầm bát, thìa, xúc cơm đúng cách. + Cách cầm dao, kéo, cách sử dụng kéo cắt đường thẳng + Cách cởi, mặc áo, gấp quần áo, cách gấp khăn, cách cài khuy áo, cách kéo khóa áo. + Cách chuyển hạt bằng thìa + Chuyển nước bằng mút + Tập quét rác trên khay bằng bộ học cụ
MT12	2.2. Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đi giày, dép quai hậu bằng rập dính.</li> <li>+ Chuyển hạt bằng thìa nhỏ.</li> <li>+ Cách cài khuy nhỏ.</li> <li>+ Lau chùi nước.</li> <li>+ Rót nước bằng bình xú có vòi (rót ra bát).</li> <li>+ Cách đóng mở khuy áo bằng bộ học cụ.</li> <li>+ Chuyển nước bằng thìa.</li> <li>+ Cách đóng mở đai nhựa bằng bộ học cụ.</li> <li>* Thực hành kĩ năng cuộc sống:</li> <li>+ Sử dụng bát thìa đúng cách.</li> <li>+ Lấy nước, uống nước.</li> <li>- Trò chơi: Thi xem ai nhanh (cởi tháo tất, quần áo), Bé cần đồ dùng gì?</li> <li>- Trò chuyện, rèn các thói quen hành vi văn minh tốt trong ăn uống: khi ăn không nói chuyện, uống nước sau khi ăn, nhặt cơm rơi vãi vào đĩa...</li> </ul>
<b>3. Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe</b>		
MT13	3.1. Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: uống nước đã đun sôi...	<b>Hoạt động học:</b> * HĐ dạy kỹ năng: - Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống - Thực hành tổ chức giờ ăn, - Giáo dục trẻ mời Cô mời bạn trước khi ăn, ăn từ tốn, không đùa nghịch và không làm đổ vãi thức ăn. - Xem clip về các hành vi ăn uống văn minh lịch sự; - Hướng dẫn trẻ tự lấy đồ ăn mình thích và biết chờ đến lượt trong các bữa tiệc Buffet và tiệc Sinh nhật. - Hát, nghe hát: Tôi bị ốm, Hãy nhanh tay, Cùng bóp vai, Thật đáng chê. - Truyện: Gấu con bị đau răng, Ngày sinh nhật của Mèo con, Mèo con đánh răng.
MT14	3.2. Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện cùng trẻ về việc cần phải gọi ai, làm gì khi bị chảy máu, bị đau</li> <li>- Trò chuyện xem tranh ảnh về một số hành vi tốt trong răng miệng, đội mũ khi trời nắng, mặc áo mưa, che ô khi trời mưa, ở trong nhà khi trời mưa to, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giầy khi đi học,</li> <li>- TC: Đôi bàn tay của bé, trang phục của bé, Bé cùng tập thể dục, Bé ơi giữ sức khỏe, Bé rèn luyện thân thể.</li> <li>- Giáo dục trẻ đi vệ sinh và vứt rác đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh lớp học và trường mầm non An Phú B.</li> <li>- Phối hợp với PH giáo dục trẻ các hành vi văn minh thông qua Bảng tuyên truyền, các buổi tọa đàm, Ngày hội cha mẹ trẻ và các buổi giao lưu.</li> </ul>
<b>4. Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh</b>		
MT15	4.1. Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ... ) khi được nhắc nhở.	<b>Hoạt động học:</b> Tháng 10,11,12 <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám phá: Đồ dùng xung quanh bé.</li> </ul>
MT16	4.2. Biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hồ vôi ...) khi được nhắc nhở.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện, kể chuyện, xem clip, tranh ảnh, về các tình huống gây nguy hiểm trong sinh hoạt hàng ngày.</li> <li>- Cho trẻ xem tranh ảnh, clip những đồ vật không an toàn trong trường và trong gia đình.</li> </ul>
MT17	4.3. Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... - Không tự lấy thuốc uống. - Không leo trèo bàn ghế, lan can. - Không nghịch các vật sắc nhọn. - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các trò chơi: Nên – Không nên; Đúng – sai - Làm bài tập trong TCHT, Tìm hình ảnh đúng.</li> <li>Tháng 10,11,12,3,4</li> <li>- Cho trẻ xem tranh ảnh, clip những nơi không an toàn trong trường và trong gia đình, khi đi chơi trên đường và trong công viên.</li> <li>- Xem video, nghe truyện về các tình huống trẻ gặp nguy hiểm và cách phòng tránh.</li> <li>- Trò chơi: + Nên/ không nên; Bé đi đường nào?; Con đường an toàn; Những nơi bé nên tránh.</li> </ul>



		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Gạch tranh, ai nhanh nhất, ai tinh mắt để tìm ra hành động đúng, sai, an toàn và không an toàn</li> <li>- Bài tập giấy: Nên và không nên, an toàn và nguy hiểm, Làm bài tập trong TCHT, Tìm hình ảnh đúng.</li> <li>- Xem video, trò chuyện về các tình huống có thể gây nguy hiểm cho bản thân trẻ và cách phòng tránh.</li> <li>- Nhận biết và tránh một số hành động nguy hiểm như: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....</li> <li>+ Không tự lấy thuốc uống khi không có sự trợ giúp của người lớn (bố, mẹ...).</li> <li>+ Không leo trèo lên bàn ghế hoặc lan can.</li> <li>+ Không nghịch các vật sắc nhọn.</li> <li>+ Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.</li> </ul> </li> <li>- Bài tập giấy: Nên và không nên, an toàn và nguy hiểm,</li> <li>- Làm bài tập trong TCHT, Tìm hình ảnh đúng.</li> <li>- Thực hành mời cô, mời bạn khi ăn, nhặt cơm rơi vào khay. Khi ăn không nghịch, nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn. Che miệng khi ho, hắt hơi...</li> <li>- Thực hành: Kỹ năng xử lý tình huống khi bé bị lạc.</li> </ul>
--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## 5. Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi

## II. Giáo dục phát triển nhận thức

### a) Khám phá khoa học

#### 1. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng

MT18	1.1. Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	<b>Hoạt động học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số vật nuôi trong gia đình</li> <li>- Một số động vật sống dưới nước</li> <li>- Một số động vật sống trong rừng</li> </ul>
MT19	1.2. Sử dụng các giác quan để xem xét,	- Khám phá tìm hiểu:

	tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.	+ 1-2 con vật nuôi trong gia đình: con vật trong sở thú; côn trùng. loài bò sát, động vật sống dưới nước. - Đọc sách, xem tạp chí, xem clip tìm hiểu về.
MT20	1.3. Làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.	+ Thế giới động vật (Những con thú cưng, con vật nuôi trong gia đình của các bạn). - Thử nghiệm, thử nghiệm, trải nghiệm: + Thử nghiệm: Mèo thích ăn gì?
MT21	1.4. Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.	- Thực hành: Làm thức ăn cho các con vật; Chăm sóc một số con vật; - Tuần lễ ảnh theo chủ đề. + Những người bạn nhỏ ngộ nghĩnh của bé + Những con thú cưng
MT22	1.5. Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	- Cây xanh - Một số loại rau, củ, quả bé thích - Một số loại quả - Một số loại hoa (Ngày hội của mẹ... ngày 8/3) - Khám phá tìm hiểu + Một số bộ phận chính của cây; rau, củ, quả. - Đọc sách, xem tạp chí, xem clip tìm hiểu về. + Phim khoa học về các loại cây, hoa, củ, quả; tìm hiểu về sự tích, nguồn gốc của các loại cây. - Thực hành: Chăm sóc cây và rau trong trường và lớp - Nước, Không khí - Mưa, nắng, cầu vồng - Mùa hè - Khám phá tìm hiểu + Làm thế nào để tạo ra âm thanh: Âm thanh của mưa; các trạng thái của nước; Hiện tượng tự nhiên; Ngày và đêm; Nước hòa tan đường và muối; sự tan chảy của đá; một số nguồn ánh sáng. - Đọc sách, xem tạp chí, xem clip tìm hiểu về. + Về vẻ đẹp thiên nhiên, các hiện tượng tự nhiên; về nguồn gốc nước, nguồn ánh sáng.

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trải nghiệm: Cảm nhận thời tiết; trải nghiệm với ánh sáng; trải nghiệm hoạt động trong bóng tối để thấy sự cần thiết của ánh sáng; trải nghiệm với các chất liệu sỏi, đá, đất, cát, đất sét đỏ để nhận xét về cảm giác khi tiếp xúc.</li> <li>+ Thí nghiệm: Voi đánh răng, trứng chìm trứng nổi, làm slime, bong bóng không lò, làm trứng khủng long.</li> <li>+ So sánh sự giống và khác nhau của một số con vật, cây, hoa quả, rau, củ, PTGT. + Phân loại một số con vật, cây, hoa, quả, rau, củ, quả, PTGT theo dấu hiệu nổi bật. + Phân loại một số con vật, cây, hoa, quả, rau, củ, quả, PTGT theo 2-3 dấu hiệu.</li> <li>- Xe đạp, xe máy, ô tô...</li> <li>- Tàu hỏa - Tàu thủy, máy bay</li> <li>+ Xem tranh, ảnh, video về một số PTGT bé đi đến trường, đi chơi; cách chuyển động của một số loại PTGT gần gũi.</li> <li>+ Lập biểu đồ, thông kê về sở thích, khả năng của bé, về PTGT</li> <li>+ Thực hành: Tham gia giao thông.</li> </ul>
<b>2. Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản</b>		
MT23	2. Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí nghiệm:</li> <li>+ Trồng cây trên cát, đất, sỏi, đá; cây nào sống được trong nước? hạt ngô nhảy múa, bức mật thư, bắp cải tím đổi màu.</li> <li>+ Ảo thuật với nước nho, hoa không có nước, sự đổi màu của hoa, hoa nở trong nước.</li> <li>+ Tạo sóng trong chai, hạt ngô nhảy mồm, bong bóng rắn, thí nghiệm với kẹo ngô.</li> <li>- Thực hành: Làm thức ăn cho các con vật; Chăm sóc một số con vật; Chăm sóc cây và rau trong trường và lớp.</li> </ul>
<b>3. Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau</b>		
MT24	3.1. Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày tết trên quê em</li> </ul>

	của cô giáo.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lễ hội mùa xuân</li> </ul>
MT25	3.2. Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xem tranh, ảnh, video trò chuyện về các hoạt động trong ngày tết nguyên đán.</li> <li>+ Trò chuyện về phong tục ngày Tết và các món ăn ngày tết.</li> <li>+ Các trò chơi ngày tết.</li> <li>+ Quan sát thời tiết mùa xuân.</li> <li>+ Xem video trò chuyện về lễ hội mùa xuân trên quê hương.</li> <li>+ Trò chuyện về lễ hội truyền thống thường được tổ chức vào mùa xuân</li> <li>- Hoạt động: chia sẻ một thứ gì đó trẻ mang từ nhà để học/ chia sẻ.</li> <li>- Tuần lễ ảnh theo chủ đề.</li> <li>+ Những người bạn nhỏ ngộ nghĩnh của bé</li> <li>+ Những con thú cưng</li> <li>+ Cây và hoa</li> <li>- Làm bài tập tư duy: Tôi thấy – tôi nghĩ – tôi băn khoăn,.</li> <li>- Bài tập IQ: tìm bóng, mẹ và con; dấu chân...; sắp xếp các bộ phận của cây; tìm nửa còn lại của quả, hoa, lá.</li> <li>- Lập biểu đồ, thống kê về động vật, các nguồn nước.</li> <li>- Làm bộ sưu tập về: các loài vật; về các loài cây; lá, hoa, quả...</li> <li>- Làm tiêu bản về: động vật, thực vật...</li> <li>- Tổ chức các trò chơi: Bức tranh bí ẩn; Mô phỏng; nên và không nên; quả bóng câu hỏi.</li> <li>- Tạo hình: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tạo hình con vật từ các hình tròn, nửa hình tròn, làm con vật từ các nguyên liệu;</li> <li>+ Sử dụng lá cây, hoa, quả... để in màu, làm tranh đồ bóng của vật dưới ánh nắng;</li> <li>+ Trang trí, làm một số mô hình PTGT, làm/ trang trí cầu vòng bằng các nguyên liệu.</li> </ul> </li> <li>- Âm nhạc: Hát, múa, nghe các bài hát, bản nhạc về chủ đề động vật ,</li> </ul>

		thực vật, hiện tượng tự nhiên, âm thanh...
<b>b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b>		
<b>1. Nhận biết số đếm, số lượng</b>		
MT26	1.1. Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	<b>Hoạt động học:</b> - Số lượng một và nhiều. - Tạo nhóm theo 1 dấu hiệu. - Xếp tương ứng 1-1. - Ghép đôi TC học tập: + Có bao nhiêu? + Giấu và tìm? + Nói 2 nhóm đối tượng, + Tập tầm vông - Đếm để nhận biết số lượng 1, 2 trên đối tượng - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3. - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4. - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5. 1. Đếm nhận biết số lượng tương ứng: YC1: Về nhà/ về bên/ nói số lượng tương ứng số lượng chấm tròn. YC2: Đếm và nói các nhóm có số lượng bằng nhau YC3: Cô đưa ra số lượng trẻ giơ thẻ chấm tròn tương ứng số lượng. YC4: Tìm điểm tiếp đất trong phạm vi 5. YC5: Giơ ngón tay theo số lượng yêu cầu. YC6: Lấy và đếm số lượng theo yêu cầu. - So sánh số lượng 2 nhóm trong phạm vi 3,4,5 2. So sánh, thêm – bớt: YC1: Tô màu cho số lượng 1/ số lượng nhiều. YC2: Tô màu/nói/xếp thêm đối tượng hoặc gạch bớt đi cho đủ số lượng theo yêu cầu. - Gộp 2 nhóm đối tượng (mỗi nhóm có số lượng ít hơn hoặc bằng 2)
MT27	1.2. Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.	
MT28	1.3. So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	
MT29	1.4. Biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5.	
MT30	1.5. Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm.	

		<p>và đếm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gộp 2 nhóm đối tượng (mỗi nhóm có số lượng là 2) và đếm.</li> <li>- Gộp 2 nhóm đối tượng (một nhóm có 2 đối tượng, một nhóm có 3 đối tượng) và đếm.</li> <li>- Gộp 2 nhóm để tạo thành một nhóm mới.</li> </ul> <p>Gộp các nhóm nhỏ tạo thành nhóm lớn theo số lượng yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tách một nhóm có 2 đối tượng thành 2 nhóm và đếm.</li> <li>- Tách một nhóm có 3 đối tượng thành 2 nhóm và đếm.</li> <li>- Tách một nhóm có 4 đối tượng thành 2 nhóm và đếm.</li> <li>- Tách một nhóm có 5 đối tượng thành 2 nhóm và đếm.</li> </ul> <p>3. Tách</p> <p>YC1: Tìm ra cách chia đúng và đánh dấu.</p> <p>YC2: Chia nhóm đối tượng thành 2 phần theo yêu cầu cho sẵn, chia xong yêu cầu trẻ đếm gộp.</p> <p>YC3: Chia nhóm số lượng theo nhóm 1 dấu hiệu riêng.</p>
<b>2. Sắp xếp theo quy tắc</b>		
MT31	2. Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xếp xen kẽ.</li> <li>- Ôn sắp xếp theo quy tắc xen kẽ.</li> </ul> <p>YC1: Phát hiện ra quy tắc và đọc quy tắc cụ thể (2 đối tượng trong 1 chu kỳ)</p> <p>YC2: Xếp/tô tiếp quy tắc (đã có 1 chu kỳ).</p> <p>YC3: Phát hiện 1 đối tượng còn thiếu trong chu kỳ và xếp/nối vào chỗ còn thiếu.</p> <p>YC4: Cô hát/đọc theo quy tắc yêu cầu sử dụng những hành động của cơ thể của các bạn tạo thành quy tắc sắp xếp.</p>
<b>3. So sánh hai đối tượng</b>		
MT32	3. So sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết độ lớn 2 đối tượng (So sánh 2 đối tượng về kích thước to - nhỏ).</li> </ul>

	nhau.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được dấu hiệu chung của nhóm, biết xếp 1 đối tượng với 1 đối tượng.</li> <li>- So sánh kích thước dài, ngắn của 2 đối tượng;</li> <li>- So sánh chiều cao của hai đối tượng cao - thấp;</li> <li>- Nhận biết sự khác nhau rõ nét về bề rộng của 2 đối tượng.</li> <li>- Ôn tập nhận biết về kích thước to – nhỏ, dài – ngắn, cao thấp</li> </ul> <p>YC1: Tìm đối tượng có chiều dài/ ngắn/ cao/ thấp/ to/ nhỏ bằng nhau “Cây cao cỏ thấp”.</p> <p>YC2: Tìm/ tô màu đối tượng có kích thước dài hơn/ ngắn hơn/ cao hơn/ thấp hơn/ to hơn/ nhỏ hơn (Khác nhau rõ nét).</p>
<b>4. Nhận biết hình dạng</b>		
MT33	4. Nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết, gọi tên hình tròn</li> <li>- hình tam giác</li> <li>- Nhận biết, gọi tên hình vuông hình chữ nhật</li> <li>- Nhận biết, gọi tên hình vuông - tròn – tam giác.</li> <li>- Ôn nhận biết hình tròn – hình vuông - hình tam giác - hình chữ nhật</li> <li>- Nhận biết đồ vật có dạng hình tròn – hình vuông - hình tam giác - hình chữ nhật</li> </ul> <p>YC1: Cô gọi tên, trẻ giơ được hình, cô giơ hình, trẻ nói được tên.</p> <p>YC2: Tìm/nói đồ vật có dạng giống các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.</p> <p>YC3: Tạo hình từ que tính.</p> <p>YC4: Gọi tên và tô màu hình học theo mẫu.</p> <p>YC5: Từ chấm tròn nối hình hình học.</p> <p>YC6: Từ hình học cơ bản tạo ra hình sáng tạo.</p>
<b>5. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian</b>		
MT34	5. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định tay phải- tay trái của bản thân;</li> <li>- Nhận biết phía trên, phía dưới của bản thân.</li> </ul>

		<p>- Nhận biết phía trước, phía sau của bản thân.          YC1: Kể tên đồ vật ở các phía của trẻ.          YC2: Yêu cầu thực hiện các hành động sử dụng chân trái, chân phải, tay trái, tay phải.</p>
<b>c) Khám phá xã hội</b>		
<b>1. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng</b>		
MT35	1.1. Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bé là ai?</li> <li>- Một số bộ phận cơ thể của bé (đôi mắt của bé, đôi tay của bé, chiếc mũi xinh, cái miệng xinh).</li> <li>- Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.</li> <li>+ Thử nghiệm: thể hiện các cảm xúc cơ bản và cách giữ gìn, chăm sóc, bảo vệ các bộ phận cơ thể (dán những đồ dùng cần thiết để bảo vệ các bộ phận: giày dép vào bàn chân, kính vào mắt, khẩu trang vào miệng...)</li> <li>+ Trải nghiệm: với các giác quan, nhìn, ngửi, nghe, nếm, sờ... để nhận biết tên gọi, chức năng của giác quan và các cơ quan giác quan; trải nghiệm “ngày hội hướng nghiệp tương lai”</li> <li>- Hoạt động: chia sẻ một đồ dùng, đồ chơi gì đó trẻ mang từ nhà để học/ chia sẻ. Soi gương quan sát bộ phận của mình hoặc của bạn; Soi gương bắt chước các cảm xúc khác nhau.</li> <li>- Những người thân yêu trong gia đình bé.</li> <li>- Đồ dùng thân quen trong gia đình bé</li> <li>- Trò chuyện với trẻ về tên các thành viên, các nhu cầu của gia đình. - Xem tranh ảnh về gia đình bé, tô màu bức tranh gia đình, làm album các ngày kỷ niệm của gia đình, đếm và so sánh số lượng các thành viên trong gia đình. - Hát: Bố là tất cả, Ba ngọn nến lung linh, cả nhà thương nhau, con yêu mẹ. -Trò chuyện về đồ dùng trong gia đình bé; Cách sử dụng đồ dùng an toàn. - Nhận biết các đồ dùng trong gia đình có thể gây nguy hiểm đến tính mạng trẻ cần tránh xa. - TC: Gia đình</li> </ul>
MT36	1.2. Nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.	
MT37	1.3. Nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	
MT38	1.4. Nói được tên trường/ lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	



		<p>ngăn nắp,</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngôi nhà của bé</li> <li>- Khám phá tìm hiểu về ngôi nhà của bé.</li> <li>- Xem tranh ảnh trò chuyện về địa chỉ gia đình bé (Xóm, thôn, xã, điện thoại bố, mẹ,,,) )</li> <li>- Trò chơi:</li> <li>+ Gia đình ngăn nắp,</li> <li>+ Đóng vai các thành viên trong gia đình</li> <li>+ Tìm đúng số nhà</li> <li>+ Gia đình mến thương,</li> </ul> <p>Khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu về trường mầm non Tuy Lai A của bé.</li> <li>- Lớp học của Bé</li> <li>- Đồ dùng, đồ chơi của lớp</li> </ul> <p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện về tên trường, tên lớp, tên các cô MG Bé.</li> <li>- Trò chuyện về công việc của cô giáo.</li> <li>- Trò chuyện về nội qui của lớp.</li> <li>- Những đồ chơi bé thích trong góc Văn học.</li> <li>- Những đồ chơi bé thích trong góc Phân vai.</li> <li>- Những đồ chơi bé thích trong góc Khoa học.</li> <li>- Hoạt động: chia sẻ một đồ dùng, đồ chơi gì đó trẻ mang từ nhà để học/ chia sẻ.</li> </ul>
<b>2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương</b>		
MT39	<p>2. Kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh.</p>	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghề nghiệp của bố mẹ</li> <li>- Cô y tá/Bác sỹ</li> <li>- Chú cảnh sát giao thông</li> <li>- Cô giáo (Ngày Nhà giáo VN 20/11)</li> <li>- Chú Bộ đội (Ngày TLQĐNDVN 22/12)</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát hình ảnh, xem clip và trò chuyện về một số nghề: Công nhân xây dựng, Cô giáo, Bác sỹ, Bộ đội.</li> <li>- Kể tên những nghề mà trẻ biết, trò chuyện về nghề của bố mẹ, trò chuyện về ước mơ của bé.</li> <li>- Tô màu tranh nghề trẻ yêu thích, cắt dán dụng cụ các nghề</li> <li>- Hát, nghe hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Anh phi công ơi, Em tập lái ô tô, Bác đưa thư vui tính, ước mơ xanh, Cô giáo em...</li> </ul>
<b>3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh</b>		
MT40	3.1. Kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu... qua trò chuyện, tranh ảnh.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tết Trung thu</li> <li>- Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10</li> <li>- Bác Hồ kính yêu (Sinh nhật Bác Hồ)</li> <li>- Trò chuyện về các ngày Lễ hội: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ngày hội đến trường của bé,</li> <li>+ Bé vui hội trăng rằm,</li> <li>+ Ngày hội của Cô giáo 20/11,</li> <li>+ Giáng sinh ấm áp,</li> <li>+ Mừng đón năm mới.</li> <li>+ Ngày hội của bà, mẹ... 8/3</li> <li>+ Tết Thiếu nhi 1/6.</li> </ul> </li> <li>- Làm bưu thiếp, cùng cô trang trí MT lớp, tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng các ngày Hội lớn.</li> <li>- Dạy trẻ thể hiện một số lời chúc mừng đơn giản, phù hợp với từng HĐ lễ hội.</li> <li>- Trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Làm bánh dẻo chay,</li> <li>+ Xem gói bánh chưng (lau lá dong, bóp đỗ, xúc gạo),</li> <li>+ Bán hàng Hội chợ quê,</li> <li>+ Chăm sóc cây Hội hoa xuân,</li> </ul> </li> <li>- Làng quê của bé</li> </ul>
MT41	3.2. Kể tên một vài danh lam, thắng cảnh ở địa phương.	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu về Hồ Gươm</li> <li>- Tạm biệt lớp 3 tuổi</li> <li>- Xem video, hình ảnh trò chuyện về làng quê của bé (Phong cảnh, di tích lịch sử, nét văn hóa của địa phương...).</li> <li>- Tìm hiểu về Thủ đô Hà Nội (Phong cảnh, các món ăn đặc sản...)</li> <li>- Trò chuyện về các hoạt động, đồ dùng của lớp mẫu giáo nhỡ 4 tuổi.</li> <li>- Làm album sách tranh về Thủ đô Hà Nội và quê hương của bé.</li> <li>- Âm nhạc: Hát, múa, nghe những bài hát, bản nhạc về quê hương, đất nước.</li> <li>- Tham quan: Cánh đồng lúa; Thăm viếng nghĩa trang liệt sĩ; Thăm Chùa Quán... </li> </ul>
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

### III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ

#### 1. Nghe hiểu lời nói

MT42	1.1. Thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”.	<b>Hoạt động học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện các chỉ dẫn yêu cầu của cô trong sinh hoạt hằng ngày: Con hãy cất ba lô vào ngăn tủ, con cất dép lên giá, con chào bố mẹ nào, con chào cô giáo...; con lấy cốc uống nước, con đi vệ sinh, con rửa tay xà phòng, con xúc cơm ăn nào, con lấy khăn lau mặt, con nhặt cơm vãi vào khay...; con đi lấy gói...</li> <li>- Trẻ thực hiện các chỉ dẫn yêu cầu của cô qua các trò chơi:</li> <li>- TC học tập: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bé luôn gọn gàng.</li> <li>+ Con cất balô ở đâu? Đồ dùng ở đâu;</li> <li>+ Tìm bạn thân;</li> <li>+ Ai nhanh ai khéo;</li> <li>+ Hãy làm theo cô;</li> <li>+ Phân loại đồ dùng đồ chơi</li> </ul> </li> <li>- TC vận động: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trời nắng, trời mưa;</li> <li>+ Bóng bay; Máy bay;</li> </ul> </li> </ul>
MT43	1.2. Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả...	
MT44	1.3. Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chú Thỏ con; Chim bay, cò bay;</li> <li>+ Hái hoa; Gieo hạt - TC dân gian:</li> <li>+ Dung dăng dung dẻ;</li> <li>+ Chi chi chành chành;</li> <li>+ Lộn cầu vòng.</li> <li>- Cung cấp vốn từ và biểu tượng chính xác về đồ vật, con người, một số hiện tượng diễn ra xung quanh bé:</li> <li>- Chủ đề: Bản thân:</li> <li>+ Thơ: Đôi mắt của em; Cái lưỡi; Miệng xinh; Cơ thể nói gì.</li> <li>+ Truyện: Đôi tay để làm gì?</li> <li>- Chủ đề: Gia đình:</li> <li>+ Thơ: Em hỏi mẹ,</li> <li>+ Truyện: Những góc nhà hạnh phúc.</li> <li>- Chủ đề: Thực vật:</li> <li>+ Thơ: Hồ sen, Cây đào; Hoa sen; Cây dây leo; Bắp cải xanh;</li> <li>+ Truyện: Hoa mào gà;</li> <li>+ Đồng dao, ca dao: Lúa ngô là cô đậu nành;</li> <li>- Chủ đề: Nước và HTTN:</li> <li>+ Thơ: Mưa; Mùa xuân; Gió; Bình minh trong vườn; Cầu vồng; Mưa;</li> <li>- Giúp trẻ hiểu các từ khái quát thông qua các hoạt động vui chơi và các hoạt động trong ngày:</li> <li>- TC học tập:</li> <li>+ Tìm đồ vật bé thích; Tìm đồ vật cho đúng;</li> <li>+ Bé thích ăn gì? Gọi tên đồ dùng gia đình;</li> <li>+ Tìm con vật bé thích;</li> <li>+ Nghe tiếng kêu đoán tên con vật/đồ vật/ hiện tượng.</li> <li>+ Ô hình kì diệu</li> <li>+ Tắm tắm thần kỳ</li> <li>+ Xúc xắc kì diệu</li> <li>- Cho trẻ nghe nhiều loại âm thanh khác nhau trong các từ, các câu. -</li> </ul>
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		Nghe ngữ điệu thể hiện các sắc thái tình cảm khác nhau. - Nghe các giọng nói biểu cảm khác nhau...
<b>2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</b>		
MT45	2.1. Nói rõ các tiếng.	<b>Hoạt động học:</b>
MT46	2.2. Sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	- Luyện phát âm rõ ràng và nói rõ các tiếng, đầy đủ câu khi đọc thơ và đàm thoại.
MT47	2.3. Sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Giáo viên trò chuyện, giải thích giúp trẻ hiểu và sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.
MT48	2.4. Kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	- Giải thích các từ khó trong các bài thơ, câu chuyện: * Chủ đề" Trường mầm non:
MT49	2.5. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Thơ: Sáo học nói, Chúng ta đều là bạn, Cô giáo của em, Bé không khóc nữa; Bập bênh.
MT50	2.6. Kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Truyện: Đôi bạn tốt, Voi con đi học, Món quà của Cô giáo; Cô và các bạn cùng xem hoa; Vịt con đi học.
MT51	2.7. Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	* Chủ đề: Bản thân: - Thơ: Bé ơi, Chơi ngoan, Bạn của bé, Cái lưỡi, Đôi mắt của em, Giữ nụ cười xinh.
MT52	2.8. Sử dụng các từ vâng ạ, dạ, thưa, ... trong giao tiếp.	- Truyện: Cậu bé mũi dài, câu chuyện của tay phải tay trái, Gấu con bị đau răng, Thỏ trắng biết lỗi.
MT53	2.9. Nói đủ nghe, không nói lí nhí.	* Chủ đề: Gia đình: - Thơ: Cháu yêu bà, Thăm nhà bà, Giúp mẹ; Chiếc quạt nan; - Truyện: Cô bé quàng khăn đỏ, Quà tặng mẹ; Giúp mẹ; Đến thăm bà; Lòng mẹ. * Chủ đề Nghề nghiệp: - Thơ: Làm bác sĩ; Ước mơ của bé; - Truyện: Bác sĩ chim; * Chủ đề: Giao thông: - Thơ: Xe cứu hỏa, Đi chơi phố, Bé đi đường, Đèn giao thông, Bé tập đi xe đạp, Khuyến bạn; Gấu qua cầu; Tàu hỏa; Em tập lái máy bay; Xe đạp ơi.

	<p>- Truyện: Xe đạp con trên đường phố, Xe lu và xe ca; Tàu hỏa tí hon; Kiến con đi ô tô.</p> <p>* Chủ đề: Tết mùa xuân:</p> <p>- Thơ: Tết đang vào nhà.</p> <p>- Truyện: Sự tích mùa xuân</p> <p>* Chủ đề: Thực vật:</p> <p>- Thơ: Cây dây leo, Bắp cải xanh, Vườn trường em, Cây hồng, Chăm vườn hoa, Hoa sen; Chùm quả ngọt; Cây dứa.</p> <p>- Truyện: Chú đỗ con, Hoa mào gà, Cỏ và lúa; Cây táo ngọt; Cửa bươi con.</p> <p>* Chủ đề: Động vật:</p> <p>- Thơ: Đàn gà con, Kể cho bé nghe, Gấu qua cầu, Cá ngừ ở đâu, Rong và cá</p> <p>- Truyện: Chú thỏ thông minh, Thỏ con ăn gì, Chiếc áo của thỏ con, Gà trống và vịt bầu, Bác gấu đen và hai chú thỏ, Giong hót chim sơn ca, Rùa con tìm nhà.</p> <p>* Chủ đề: Nước HTTN và mùa hè:</p> <p>- Thơ: Bé yêu trăng, Mưa xuân, Cầu vồng, Nắng bốn mùa, Biển xanh; Nước ơi.</p> <p>- Truyện: Giọt nước tí xíu, Chú bé giọt nước,</p> <p>* Chủ đề: Quê hương - Đất nước - Bác Hồ</p> <p>- Thơ: Về quê; Bé tập nói; Bác hồ của em</p> <p>- Truyện: Sự tích hồ gươm; Bài học đầu tiên của gấu con; Ai ngoan sẽ được thưởng.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ nói đầy đủ câu khi trẻ đàm thoại, trả lời các câu hỏi của cô trong các hoạt động học.</p> <p>- Tạo cơ hội, tình huống để trẻ được trò chuyện với cô, với các bạn. Sửa lỗi câu khi trẻ nói sai, nói không đủ câu.</p> <p>-Trò chơi học tập:</p> <p>+ Bé thích gì?, Bức tranh diệu kỳ,</p>
--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hãy nói theo tôi; + Nhà tôi có;</li> <li>- Trò chơi học tập:</li> <li>+ Ai thế nhỉ? Đó là con gì/cái gì/ đồ vật gì?;</li> <li>+ Cái túi bí mật; Thi ai chọn đúng;</li> <li>+ Tiếng con vật/ PTGT gì? Mẹ và con;</li> <li>+ Chiếc hộp kỳ diệu;</li> <li>- Trò chơi vận động:</li> <li>+ Chạy nhanh lấy đúng tranh.</li> <li>+ Tìm kho báu.</li> <li>+ Thỏ con hái nấm.</li> <li>+ Mũi tên chỉ đường.</li> <li>- Trò chuyện với trẻ về những sự việc đơn giản trẻ đã nhìn thấy, đã làm (hôm qua). Khởi gợi những tình tiết và vốn từ liên quan.</li> <li>- Giúp trẻ nhớ lại những tình tiết của câu chuyện sẽ kể thông qua hệ thống câu hỏi gợi mở.</li> <li>- Cô khuyến khích trẻ trò chuyện với cô và các bạn những câu chuyện theo chủ đề: “Một ngày đi chơi của bé”, “Bộ phim thú vị”, “Chuyến du lịch đáng nhớ”; “ Những ngày nghỉ cuối tuần vui vẻ”. - Giáo viên gợi ý trẻ quan sát những sự kiện, tình huống gần gũi hằng ngày để trẻ tiếp tục tập kể trong những hoạt động sau.</li> <li>+ TC: Thi kể chuyện?; Người kể chuyện tài ba.</li> <li>* Dạy trẻ đọc thơ, ca dao, đồng dao"</li> <li>- Chủ đề: Trường mầm non:</li> <li>+ Thơ: Sáo học nói; Bàn tay cô giáo; Bé không khóc nữa; Bập bênh ...</li> <li>+ Đồng dao, ca dao: Dung dăng dung dẻ, Tập tầm vông</li> <li>- Chủ đề: Bản thân:</li> <li>+ Thơ: Em vẽ; Đôi mắt của em; Cái lưỡi; Miệng xinh; Bé làm họa sĩ; Giữ nụ cười xinh; Chúng ta đều là bạn;</li> <li>+ Đồng dao, ca dao: nu na nu nống, Chi chi chành chành, tay đẹp, Mau mau tỉnh dậy; rền rền rành rành,</li> </ul>
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ đề: Gia đình:</li> <li>+ Thơ: Thăm nhà bà, Giúp mẹ; Dán hoa tặng mẹ ; Chiếc quạt nan; Lòng mẹ ...</li> <li>+ Đồng dao, ca dao: Lộn cầu vòng, gánh gánh gồng gồng</li> <li>- Chủ đề: Thực vật:</li> <li>+ Thơ: Cây dây leo; Cánh hoa nở; Chùm quả ngọt ...</li> <li>+ Đồng dao, ca dao: Trồng nụ trồng hoa, Chú cuội ngồi gốc cây đa, Hoa sen, Trồng đậu trồng cà,</li> <li>- Chủ đề: Động vật:</li> <li>+ Thơ: Gấu qua cầu; Chú gà trống; Rong và cá; Cá ngủ ở đâu</li> <li>+ Đồng dao, ca dao: Con vỏi con voi, Con kiến, Làng chim, Cái Bông, Con cua, Con chuồn chuồn, Con mèo.</li> <li>- Chủ đề: Nước và HTTN:</li> <li>+ Thơ: Nước ơi ....</li> <li>+ Đồng dao, ca dao: Gọi mưa; Ông sáo ông sao,</li> <li>* Dạy trẻ đọc thơ, đồng dao, ca dao và bước đầu biết cách thể hiện ngữ điệu giọng phù hợp với nội dung bài thơ, ca dao, đồng dao. Khuyến khích động viên trẻ đọc thơ cùng nhóm bạn, đọc cá nhân.</li> <li>- Biết sử dụng các bài đồng dao, ca dao phù hợp với trò chơi dân gian.</li> <li>- Trẻ sắp xếp tranh theo thứ tự nội dung câu chuyện và kể lại chuyện theo tranh.</li> <li>- Kể lại truyện theo sự giúp đỡ của người lớn (khi trẻ gặp khó khăn, giáo viên sử dụng các câu hỏi để hỗ trợ trẻ).</li> <li>- Trẻ bắt chước các đoạn điệp khúc, đoạn đối thoại đơn ngắn – đơn giản của các nhân vật trong truyện.</li> <li>- Dạy trẻ bắt chước giọng diễn cảm, kết hợp ngữ điệu với biểu hiện nét mặt – cử chỉ của một số nhân vật gần gũi trong các câu chuyện.</li> <li>- Chủ đề: Bản thân:</li> <li>+ Truyện: Gấu con bị đau răng</li> <li>- Chủ đề: Gia đình:</li> </ul>
--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Truyện: Cô bé quàng khăn đỏ; Nhỏ củ cải</li> <li>- Chủ đề: Giao thông:</li> <li>+ Truyện: Chuyến du lịch của gà trống</li> <li>- Chủ đề: Thực vật:</li> <li>+ Truyện: Chú đỗ con;</li> <li>- Chủ đề: Động vật:</li> <li>+ Truyện: Chú Thỏ tinh khôn; Thỏ con ăn gì?, Rùa con tìm nhà; Bác Voi tốt bụng, Bác gấu đen và 2 chú Thỏ.</li> <li>- Trẻ kể lại chuyện với rối, kể chuyện theo đồ chơi, kể chuyện theo tranh có chủ đề, đóng vai các nhân vật, bắt trước các giọng nói của nhân vật trong truyện thông qua các hoạt động góc, hoạt động chiều.</li> <li>- TCHT: + Thư của nhà nào?</li> <li>+ Vui kể chuyện cùng cô</li> <li>+ Nhân vật bé yêu thích</li> <li>+ Những diễn viên tí hon;</li> <li>- Tạo tình huống để trẻ sử dụng các từ “vâng ạ”, “Dạ”;</li> <li>- Thưa”, “cảm ơn”, “xin lỗi”.... trong giao tiếp một cách lễ phép và đúng hoàn cảnh</li> <li>- Cho trẻ đọc các bài thơ, nghe kể các câu chuyện giáo dục lễ giáo: + Thơ: Cảm ơn xin lỗi, Học chào; Lời chào; Quà của mẹ; Cháu chào ông ạ; Khách đến nhà; Dạ - vâng; Chào hỏi; Nhận quà; Biết lỗi; Lời cô bé nhớ.</li> <li>+ Truyện: Gấu con ngoan; Rùa con tìm nhà; Em bé dũng cảm; Thỏ trắng biết lỗi; Thỏ con học cảm ơn – xin lỗi. - Trẻ chào ông, bà, bố mẹ, cô giáo. Trẻ mời Cô giáo và các bạn ăn cơm.</li> <li>- Trẻ biết dạ - vâng, xin lỗi – cảm ơn đúng lúc, đúng hoàn cảnh.</li> <li>- Cho trẻ tập nói những câu nói lễ phép trong sinh hoạt hằng ngày.</li> <li>+ TC học tập: Nói xoay vòng, Ai ngoan nhất?, nên – không nên; Ai là bé ngoan?; Lời nói kì diệu;</li> <li>- Tạo cơ hội cho trẻ được nêu ý kiến (yêu cầu nói vừa đủ nghe). - Cho</li> </ul>
--	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		trẻ đọc những bài thơ, kể chuyện ngắn cùng nhóm bạn, cá nhân với âm lượng vừa đủ nghe. + Thơ: Trong lớp; Ra vào lớp; Ngồi giờ tay; + Truyện: Chú Thỏ tinh khôn, Ba con Gấu, Thỏ con ăn gì., Rùa con tìm nhà; Rùa và Thỏ; - Khuyến khích trẻ trao đổi thông tin với các bạn trong nhóm chơi + TCHT: Nhà của ai? Nói to – nói nhỏ? Đoán xem bạn là ai? Hãy nói theo tôi; Thi xem ai nhanh và giỏi; + TCVD: Cáo ơi ngủ à, Chó sói xấu tính. + TCDG: Tập tâm vòng, Lộn cầu vòng, nu na nu nống, chi chi chành chành.
<b>3. Làm quen với đọc, viết</b>		
MT54	3.1. Đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.	<b>Hoạt động học:</b> - Giáo viên tạo nhiều cơ hội đọc sách cho trẻ nghe, đọc sách cùng trẻ bằng giọng đọc hấp dẫn, diễn cảm giúp trẻ có hứng thú với sách truyện từ đó trẻ biết đề nghị người lớn đọc sách cho trẻ nghe, tự giờ sách ra xem. - Thông qua “Ngày hội sách”: Trẻ được tham gia nhiều hoạt động thú vị với sách – truyện, ngân hàng sách online, thư viện sách thân thiện.... - Cho phép trẻ được chọn loại sách mà trẻ thích để cô đọc cho cả lớp nghe. - Cho trẻ tự “đọc” sách, “đọc sách cùng bạn” hoặc tìm sách đọc cùng với cô. + Hoạt động: Chữ viết trong tên của bé; Những cuốn sách to cho bé, Những quyển sách ngộ nghĩnh, Bé vui làm sách.. - Cô kể cho trẻ những câu chuyện có tranh minh họa nhân vật rõ ràng, nội dung ngắn gọn dễ hiểu. Hướng dẫn trẻ quan sát và gọi tên các nhân vật trong tranh. - Tạo cơ hội cho trẻ đọc sách ở mọi lúc mọi nơi. + TC học tập: Bé giỏi không nào?; Nhân vật nào biến mất? Bé với nhân vật yêu thích; Kể tên nhân vật nối tiếp; Thi xem ai nhanh; Hãy kể nhanh; Đố bé là ai/ cái gì?
MT55	3.2. Nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	
MT56	3.3. Thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc.	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng các trò chơi với các ngón tay để rèn luyện vận động của các cơ nhỏ và sự khéo léo của các ngón tay, sự phối hợp của tay – mắt.</li> <li>- Giáo viên tổ chức và các đồ dùng nhằm phát triển cơ tay và các ngón tay.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động vẽ tranh theo mẫu, theo đề tài để trẻ có thích vẽ, viết.</li> <li>- Cho trẻ làm sách sưu tầm</li> <li>+ TCHT: Con của bò thế nào? Xem ai khéo tay nào? Đôi bàn tay khéo léo; Vẽ cánh bướm; Vẽ tiếp và đoán tên đồ vật/con vật; Tiệm bánh bích quy; Họa sĩ tí hon; Đồ hình; Bù chỗ thiếu; Tạo khuôn mặt chú hề; Tạo hình khuôn mặt của bé;</li> </ul>
--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

#### IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

##### 1. Thể hiện ý thức về bản thân

MT57	1.1. Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Giúp trẻ hình thành và phát triển ý thức về bản thân thông qua các hoạt động:</li> <li>- Gọi mở để trẻ tự kể về bản thân: Tên, tuổi, đặc điểm bên ngoài, đồ chơi bé thích...</li> <li>- Nghe kể chuyện, đọc thơ có nội dung giáo dục ý thức về bản thân: + Thơ: Bé ơi, cái lưỡi, Miệng xinh, Tay đẹp</li> <li>+ Truyện: Mỗi người một việc, Cậu bé mũi dài.</li> <li>- Vẽ, nặn, xé dán, tô màu về bản thân:</li> <li>+ Tô màu bạn trai- gái</li> <li>+ Tô màu trang phục cho bạn trai, bạn gái,</li> <li>+ Vẽ gương mặt cảm xúc</li> <li>+ Xé dán tóc cho bạn.</li> <li>- Hát – vận động:</li> <li>+ Bạn có biết tên tôi,</li> <li>Trò chơi</li> <li>+ Đồ dùng của tôi, Tôi thích gì?</li> </ul>
MT58	1.2. Nói được điều bé thích, không thích.	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bạn ở đâu? Bạn mặc gì?</li> <li>+ Hãy nhận đúng tên mình (thông qua ảnh hoặc kí hiệu)</li> <li>+ Tìm đôi</li> <li>+ Giúp cô tìm bạn</li> <li>* Trải nghiệm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Làm album ảnh của bé</li> <li>+ Rửa mặt, rửa tay, mặc quần áo.</li> <li>+ Xếp dọn đồ chơi đúng nơi quy định</li> <li>+ Lựa chọn đồ chơi, món ăn bé thích.</li> <li>+ Tổ chức hoạt động chúc mừng sinh nhật cho các bạn nhỏ trong lớp học.</li> </ul> </li> </ul>
<b>2. Thể hiện sự tự tin, tự lực</b>		
MT59	2.1. Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Trải nghiệm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lao động tự phục vụ</li> <li>- Hoạt động trực nhật</li> <li>- Thực hiện các bài tập kỹ năng thực hành cuộc sống</li> </ul> </li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>Tổ chức cho trẻ tham gia các HĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chơi các TCVD, TCHT, TC đóng vai.</li> <li>- Tham gia các hoạt động nhóm: Cùng vẽ tranh, cùng làm pano, album, cùng trực nhật.</li> <li>- Phối kết hợp phụ huynh tổ chức cho trẻ tham gia các HĐ ngoại khóa theo tháng <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tháng 9: Liên hoan Trung thu</li> <li>+ Tháng 11: Thăm nhà bạn</li> <li>+ Tháng 12: Tham quan dã ngoại</li> <li>+ Tháng 2: Đi Siêu thị ngày Tết</li> </ul> </li> <li>- Tổ chức các HĐ trò chuyện đầu giờ, các hoạt động giao lưu với các lớp trong khối để giúp tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp.</li> </ul>
MT60	2.2. Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi, ...).	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi:</li> <li>+ Ai nhanh nhất,</li> <li>+ Ai giỏi hơn, ai đoán nhanh?</li> <li>+ Hoa Trạng nguyên,</li> <li>+ Trả lời nhanh</li> <li>+ Truyền tin</li> <li>+ Nói xoay vòng.</li> </ul>
<b>3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh</b>		
MT61	3.1. Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.	<b>Hoạt động học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem tranh ảnh, clip, đoạn phim giúp trẻ nhận ra các trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận:</li> </ul>
MT62	3.2. Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Những dấu hiệu biểu hiện cảm xúc</li> <li>+ Nguyên nhân các trạng thái cảm xúc</li> </ul>
MT63	3.3. Nhận ra hình ảnh Bác Hồ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi:</li> <li>+ Đoán cảm xúc</li> <li>+ Ai vui – ai buồn</li> <li>+ Cách biểu lộ trạng thái cảm xúc phù hợp.</li> </ul>
MT64	3.4. Thích nghe kể chuyện, nghe hát, đọc thơ, xem tranh ảnh về Bác Hồ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi:</li> <li>+ Hãy làm theo tôi</li> <li>+ Xúc xắc cảm xúc</li> <li>+ Khuôn mặt bé</li> <li>+ Bé soi gương</li> <li>+ Chọn và gắn tranh theo mẫu ( vui, buồn, tức giận, sợ hãi)</li> <li>- Vẽ, xé dán khuôn mặt cảm xúc. Ghép tranh thể hiện cảm xúc.</li> <li>- Xem tranh ảnh, clip, phim tư liệu về Bác Hồ kính yêu.</li> <li>- Trang trí khung ảnh Bác, lớp học mừng ngày sinh nhật Bác.</li> <li>- Biểu diễn văn nghệ mừng sinh nhật Bác.</li> <li>- TC: Xây dựng lăng Bác, xây áo cá, vườn cây của Bác Hồ.</li> <li>* Trải nghiệm:</li> <li>- Thăm bảo tàng Hồ Chí Minh</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thăm lăng Bác Hồ.</li> <li>+ Tìm hiểu, trò chuyện về tình cảm của Bác Hồ dành cho các cháu thiếu nhi.</li> <li>- Thơ, truyện: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bác Hồ của em</li> <li>+ Chiếc kẹo của Bác Hồ</li> <li>+ Niềm vui bất ngờ</li> <li>+ Đôi mắt Bác Hồ</li> </ul> </li> <li>- Âm nhạc: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hát, vận động: Nhớ ơn Bác, Em mơ gặp Bác Hồ,</li> <li>+ Nghe hát: Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng, Cháu nhớ Bác Hồ</li> </ul> </li> </ul>
<b>4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội</b>		
MT65	4.1. Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	<b>Hoạt động học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn trẻ cùng cô xây dựng nội quy lớp học: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chơi đoàn kết</li> <li>+ Giữ gìn lớp học sạch sẽ</li> <li>+ Giữ gìn đồ dùng, đồ chơi</li> <li>+ Chờ đến lượt...</li> </ul> </li> <li>- Tổ chức cho trẻ tham gia các HĐ lao động: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cất đồ chơi đúng nơi quy định</li> <li>+ Cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định</li> <li>+ Lấy và cất nơ thẻ đục</li> </ul> </li> <li>- Phối hợp với phụ huynh tổ chức các hoạt động ngoại khóa để hình thành ý thức tuân thủ các quy định nơi công cộng: đi siêu thị, công viên, khu vui chơi.</li> <li>- Trò chơi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lớp học vui vẻ</li> <li>+ Nên – không nên</li> <li>+ Hành vi đúng – sai.</li> </ul> </li> </ul>
MT66	4.2. Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.	
MT67	4.3. Chú ý nghe khi cô, bạn nói.	
MT68	4.4. Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện về ý nghĩa của những lời chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và cách lắng nghe người khác nói.</li> <li>- Xem các đoạn phim, clip giáo dục trẻ biết ứng xử văn minh.</li> <li>* Thực hành: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc nhở trẻ thực hiện nề nếp chào hỏi trong giờ đón trẻ, trả trẻ và sinh hoạt hàng ngày.</li> <li>- Tạo ra các tình huống để trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi đúng hoàn cảnh, chú ý nghe cô và bạn nói</li> <li>- Âm nhạc: Lời chào buổi sáng, Đi học về, Chào hỏi khi ra về.</li> <li>- Thơ, truyện: Mẹ và cô, món quà của Cô giáo, Cảm ơn, Xin lỗi, Thỏ con học cảm ơn xin lỗi</li> <li>- Đọc, kể chuyện, xem phim hoạt hình có các nhân vật là các bạn nhỏ hoặc các con vật chơi với các bạn vui vẻ, hòa thuận.</li> <li>+ Bạn Voi tốt bụng</li> <li>+ Đôi bạn tốt</li> <li>+ Chúng ta đều là bạn</li> <li>+ Miệng xinh</li> </ul> </li> <li>- Trò chơi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chơi trong các góc chơi</li> <li>+ Bức tranh của bạn và tôi</li> <li>+ Bạn nào sẽ vẽ gì?</li> </ul> </li> </ul>
<b>5. Quan tâm đến môi trường</b>		
MT69	5.1. Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	<b>Hoạt động học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem tranh, clip có nội dung về những cảnh vật thiên nhiên; cách chăm sóc cây xanh.</li> </ul>
MT70	5.2. Bỏ rác đúng nơi quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện về những người trồng cây, chăm sóc cây, nhân viên công ty cây xanh.</li> <li>- Xây dựng công viên cây xanh, vườn hoa mùa xuân.</li> <li>* Thực hành: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm quen với việc chăm sóc cây, lau lá cây.</li> </ul> </li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp với phụ huynh tổ chức Hội hoa xuân: cho trẻ quan sát vẻ đẹp của các loại cây hoa mùa xuân và chăm sóc các cây hoa của trẻ mang đến.</li> <li>- Xem tranh ảnh, clip có nội dung bảo vệ môi trường.</li> <li>- Trò chuyện về những việc trẻ cần làm để gìn giữ lớp học, sân trường sạch sẽ, xanh tươi.</li> <li>- Nghe kể chuyện, đọc thơ về giáo dục bảo vệ môi trường.</li> <li>- Quan sát công việc của bác lao công.</li> <li>- Thực hành: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Không vứt rác ra sàn, lớp học, sân chơi.</li> <li>+ Vứt rác đúng nơi quy định</li> <li>+ Cô và trẻ trang trí thùng rác thân thiện ở trong lớp học.</li> </ul> </li> </ul>
--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## V. Giáo dục phát triển thẩm mỹ

### 1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật

MT71	1.1. Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	<b>Hoạt động học:</b> - Nghe hát: Hoa trường em; Trường mẫu giáo yêu thương; Năm ngón tay ngoan; Những em bé ngoan; Thật đáng chê; Mừng sinh nhật; Anh tỳ sún; Ánh trăng hòa bình; Bỏ là tất cả; Bàn tay mẹ; Cho con; Chỉ có một trên đời; Em là bông hồng nhỏ; Gia đình nhỏ hạnh phúc to; Ba ngọn nến lung linh; Khúc hát ru của người mẹ trẻ; Ru con; Bài ca đi học; Cây trúc xinh; Lý cây bông; Đố bạn; Tôm cá cua thi tài; Vật nuôi; Chú voi con ở bản đôn, Gà trống thổi kèn; Bức kim thang; Con chim vành khuyên; Bác đưa thư vui tính; Đưa cơm cho mẹ đi cày; Cháu yêu cô thợ dệt; Chú bộ đội đảo xa.. Bài học giao thông; Anh phi công ơi; Xuân về trên khắp quê hương; Mùa xuân ơi; Lý cây bông; Lý cây xanh; Bông hoa mừng cô; Quả, Anh nông dân và cây rau; Cháu vẽ ông mặt trời; Bốn mùa; Mùa Xuân; Tôi là gió; Bảy sắc cầu vồng; Hà Nội nội trong tim tôi; Bác Hồ một tình yêu bao la; Em mơ gặp Bác Hồ; Từ rừng xanh cháu về thăm Quê Bác.. - TC âm nhạc: Ai nhanh nhất; ngón tay nhúc nhích; Nghe âm thanh
MT72	1.2. Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện	
MT73	1.3. Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	



		<p>đoán tên nhạc cụ; Tai ai tinh; Nghe giai điệu đoán tên bài hát; Nghe âm thanh đoán tên đồ vật; Hái hoa dân chủ; Thỏ nghe hát nhanh chân nhảy vào chuồng; Nhìn hình vẽ đoán tên bài hát; Tai ai tinh; Chiếc đồng hồ kỳ diệu; Ai đang hát; Giọng hát các con vật; Nghe tiết tấu tìm đồ vật; To và nhỏ; Ai nhịp nhàng hơn; Nhanh – chậm- dừng; Hãy chỉ nhanh và đúng; Nghe hát làm động tác tương ứng; Về đúng gia đình mình; Éch con tìm nhà; Cá ơi từ đâu đến; Tiếng hạt gì; Chèo thuyền; Ai đoán đúng; Tạo dáng; Nhận hình đoán tên bài hát; Thi ai nhanh;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các hoạt động khác trong ngày :</li> <li>+ Lắng nghe âm thanh trong thiên nhiên cuộc sống.</li> <li>+ Làm quen với các dụng cụ âm nhạc</li> <li>+ Nghe, hát các làn điệu dân ca, quan họ</li> <li>+ Hoạt động biểu diễn văn nghệ cuối tháng.</li> <li>+ Hoạt động nêu gương bé ngoan cuối tuần.</li> <li>+ Tích hợp hoạt động âm nhạc vào các hoạt động khác như: Hoạt động tạo hình, khám phá, Toán...</li> <li>- Cho trẻ quan sát các sản phẩm tạo hình của trẻ, các bạn, các anh chị...có màu sắc tươi sáng, phù hợp và khuyến khích trẻ nói lên về đẹp các sản phẩm</li> <li>- Tổ chức trưng bày, triển lãm các sản phẩm tạo hình trong các ngày Lễ hội:</li> <li>+ Ngày hội Cha mẹ</li> <li>+ Ngày Hội Nghệ thuật</li> <li>+ Ngày Hội Bé sáng tạo</li> <li>+ Ngày Hội Bé khéo tay</li> </ul>
<b>2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình</b>		
MT74	2.1. Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	<b>Hoạt động học:</b> Tháng 9,10,11,12,1,2,3,4,5
MT75	2.2. Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận	<b>ÂM NHẠC</b> - Hát, vận động: Vui đến trường; Trường chúng cháu là trường mầm non; Cùng múa vui; Đu quay; Khám tay; Em đi mẫu

	động minh hoạ).	giáo; Sáng thứ hai; Cả tuần đề ngoan; Em chơi đu; Cô và mẹ; Gà gáy vang dạy bạn ơi; Bàn tay cô giáo; Đường và chân; Cháu vẽ ông mặt trời, Bạn ở đâu; Lời chào buổi sáng; Hãy xoay nào; Cái mũi; Bạn có biết tên tôi; Góc trăng; Nắm tay thân thiết; Nào chúng ta cùng tập thể dục; Rước đèn dưới ánh trăng; Chiếc khăn tay; Nhà của tôi; Múa cho mẹ xem; Cả nhà thương nhau; Chim mẹ chim con; Hoa bé ngoan; Mẹ yêu không nào; Cô và mẹ; Đi học về; Tay thơm, tay ngoan; Múa cho mẹ xem; Mẹ đi vắng; Kéo cưa lừa xê; Cháu yêu bà; Cả nhà đều yêu; Bé quét nhà; Lời chào buổi sáng; Cái cò đi đón cơn mưa; Quà mừng 8/3 Ngôi nhà mới; Đố bạn; Ai cũng yêu chú mèo; Con chim non; Đàn gà con; Đàn vịt con; Gà trống mèo con và cún con; Cá vàng bơi; Chim chích bông; Đàn gà trong sân; Gà trống mèo con và cún con; Chú ếch con; Con gà trống; Làm chú bộ đội; Lớn lên cháu lái máy cày; Cháu yêu cô chú công nhân; Cháu yêu cô thợ dệt; Bác đưa thư vui tính; Chú bộ đội; Cháu thương chú bộ đội;
MT76	2.3. Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	Tháng 9,10,11,12,1,2,3,4,5
MT77	2.4. Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	Đường em đi; Đi đường em nhớ; Em đi qua ngã tư đường phố; Em tập lái ô tô; Nhớ lời cô dặn; Đèn xanh, đèn đỏ, Đoàn tàu nhỏ xíu; Em đi chơi thuyền; Sắp đến tết rồi; Mùa xuân đến rồi; Xuân vui vui; Múa hát mừng xuân; Em yêu cây xanh; Hoa trong vườn; Bé và hoa; màu hoa; Lá xanh; Lý cây xanh; Hoa trường em; Quả; Hoa kết trái; Trồng cây; Bắp cải xanh Mùa hè đến; Cho tôi đi làm mưa với; Trời nắng trời mưa; Trên cát; Tôi là gió; Trồng cây; Gọi gió; Nắng sớm; Đêm sao; Vườn trường mùa thu; Mây và gió; Bé và trăng; Hòa bình cho bé; Yêu Hà Nội; Nhớ ơn Bác;
MT78	2.5. Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	Tháng 9,10,11,12,1,2,3,4,5
MT79	2.6. Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	TAO HÌNH: - Tô màu: Đèn ông sao; Đồ chơi của bé; Trang phục bạn trai, bạn gái; Lá cờ Việt Nam; Trang phục chú bộ đội; Tô màu bạn trai, bạn gái; Vẽ tô màu trang trí váy; Tô màu trang phục bé thích; Tô màu những đồ dùng nhà bé có; Tô màu lá cờ; Tô màu bức tanh lãng
MT80	2.7. Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	
MT81	2.8. Nhận xét các sản phẩm tạo hình.	

		<p>Bác Hồ... - In: In ngón tay tạo hình con chim; bàn tay tạo hình con cá, in hình Tạo hình pháo hoa; In hình bàn tay; In bàn chân; In các phương tiện giao thông; In hoa; In hình bé thích; In lá cây tạo thành con vật bé thích.... - Tô nét: Con đường; Chùm nho; Bọn gái; Quả táo, Nải chuối; Xe đạp.</p> <p>Tháng 9,10,11,12,1,2,3,4,5</p> <p>- Vẽ: Con ếch; Bộ lông cừu; Tạo hình con chim; Vẽ những cuộn len màu; Tô màu bức tranh gia đình bé; Vẽ bông hoa; vẽ và dán cây xanh, Vẽ cỏ cây trên mặt đất; Vẽ gà con; Vẽ bộ phận còn thiếu của chú voi và tô màu; Vẽ bánh trung và tô màu; Vẽ mưa và tô màu cái ô; Vẽ mặt trời buổi sáng và tô màu cỏ; Vẽ phao cho bạn và tô màu bức tranh;</p> <p>Tháng 9,10,11,12,1,2,3,4,5</p> <p>- Cắt, xé, dán:tạo hình bông hoa; Trang phục bé thích; Trang trí chiếc mũ; Con thuyền; Trang phục chú hề; Mất quả dưa; Trang phục bé thích; Xé dán trang trí chiếc mũ; Dán con lật đật; Xếp và dán những hình tròn trên băng giấy; Dán trang trí bưu thiếp tặng mẹ; Xé vụn giấy và dán trang trí đèn ngủ; Xé dán con thuyền; Xé và dán hàng rào; Dán ngôi nhà; Dán hoa tặng cô nhân ngày 20/11; Dán con thỏ và củ cà rốt; Xé và dán tán cây; Dán hoa trang trí rèm cửa; Dán trang trí thiệp tặng chú bộ đội; Xé hình theo đường chân kim và dán; Dán bộ phận còn thiếu của tàu hỏa; Cắt dán ô,tô; Xé dán tia nắng; Xé, dán mưa rào; Dán bưu thiếp chúc mừng ngày 8/3; Dán trang trí ảnh Bác Hồ;</p> <p>Tháng 9,10,11,12,1,2,3,4,5</p> <p>- Nặn: Nặn các loại bánh; Nặn củ, quả bé thích; Nặn con vật bé thích; Nặn viên phấn; Nặn cái vòng; Nặn con lật đật; Nặn mặt trời; Cây nấm; Nặn cái búa, Cái quốc; Cái xoong;</p> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>Tháng 9</p> <p>Hoạt động khác: - Xếp hình bé tập thể dục</p> <p>Tháng 10</p>
--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<p>Hoạt động khác: - Xếp hình bạn trai bạn gái Tháng 11</p> <p>Hoạt động khác: - Xếp nhà, xếp chồng các khối hình có màu sắc và kích thước khác nhau Tháng 12</p> <p>Hoạt động khác: - Xếp đường đi, Tháng 1</p> <p>Hoạt động khác: - Xếp hàng rào. Tháng 1</p> <p>Hoạt động khác: Hướng dẫn trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình theo mẫu, sáng tạo về màu sắc và bố cục. Tháng 2</p> <p>Hoạt động khác: Hướng dẫn trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình theo mẫu, sáng tạo về màu sắc và bố cục. Tháng 3</p> <p>Hoạt động khác: Hướng dẫn trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình theo mẫu, sáng tạo về màu sắc và bố cục.</p>
<b>3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)</b>		
MT82	3.1. Vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	<p><b>Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động sinh hoạt cuối chủ đề, Biểu diễn văn nghệ cuối tuần.</li> <li>- Tổ chức biểu diễn văn nghệ nhân dịp Lễ hội: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bé vui hội trăng rằm,</li> <li>+ Ngày Hội của Cô giáo 20/11,</li> <li>+ Giáng sinh ấm áp,</li> <li>+ Mừng đón năm mới</li> <li>+ Ngày 8/3</li> <li>+ Tết Thiếu nhi 1/6.</li> </ul> </li> <li>- Hoạt động trong góc chơi âm nhạc.</li> <li>* Biểu diễn văn nghệ tổng hợp cuối tháng, cuối chủ đề.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động ngoài trời, hoạt động góc cho trẻ tạo ra các</li> </ul>
MT83	3.2. Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	
MT84	3.3. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	

	<p>sản phẩm tạo hình sáng tạo như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Làm các con vật từ rau, củ, quả: Con lật đật; Con kiến; Con sâu; Con gà con; Con cá; Con chuột; Con lợn; Con vịt...</li> <li>+ Làm đồ chơi từ các loại lá: Làm vương niệm; Con chuồn chuồn; Con cá; Máy bay, Ô tô; Thuyền....</li> <li>+ Làm đồ chơi từ giấy màu, vải vụn: Làm con ếch; Con chuột; Con bướm; Con mèo; Con vịt; Đôi dép; Ô tô; Con nhện; Con sâu; ...</li> <li>+ Trang trí khung ảnh; Làm nhà từ que khảm họng; làm thiệp, làm hoa, làm tranh ảnh nói lên ý tưởng tạo hình của mình.</li> </ul> <p>- Tổ chức hoạt động triển lãm tranh ảnh nghệ thuật, tranh ảnh tạo hình do cô và bé cùng tạo ra.; Xem và đánh giá sản phẩm tạo hình, triển lãm tranh... Hoạt động tổ chức sự kiện, nêu gương bé ngoan, liên hoan văn nghệ cuối chủ đề, thi đua, tổ chức sinh nhật tháng cho bé...;</p> <p>- Hướng dẫn trẻ bước đầu đặt tên cho các sản phẩm tạo hình theo cách riêng của trẻ.</p> <p>* Tạo hình theo ý thích: Vẽ đồ chơi trung thu mà trẻ thích; Trang trí thiệp tặng cô; Nặn đồ dùng trong gia đình bé thích; Tô màu món ăn bé thích; Nặn các con vật bé thích; Trang trí bưu thiếp chúc mừng năm mới; Nặn các loại quả mà trẻ thích; Tô màu trang phục bé thích; Làm thiệp tặng bà, mẹ, cô giáo theo ý thích; Sáng tạo tranh từ màu nước; Sáng tạo tranh từ nguyên vật liệu tạo hình; Tạo hình làm tranh từ sỏi đá; Bé làm nghệ nhân ...</p>
--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------